

Số: /KH-KSBT

Quảng Ngãi, ngày

tháng

năm 2026

KẾ HOẠCH PHÒNG NGỪA SỐT RÉT QUAY TRỞ LẠI NĂM 2026

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG PHÒNG NGỪA SỐT RÉT QUAY TRỞ LẠI NĂM 2025

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tổ chức, mạng lưới: Mạng lưới phòng ngừa sốt rét quay trở lại được duy trì hoạt động theo 3 cấp (*tỉnh, TTYT khu vực và xã*), mỗi cấp đều phân công cán bộ đầu mối để tiếp nhận và triển khai thực hiện các hoạt động phòng ngừa sốt rét quay trở lại tại địa phương. 100% xã, phường, đặc khu triển khai công tác phòng ngừa sốt rét quay trở lại. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi là đơn vị chuyên môn tuyến tỉnh, làm đầu mối tiếp nhận và triển khai các hoạt động phòng ngừa sốt rét quay trở lại.

2. Công tác chỉ đạo

2.1. Sở Y tế tỉnh Kon Tum (cũ)

Kế hoạch số 648/KH-SYT ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Sở Y tế về Phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét năm 2025, triển khai thực hiện lộ trình loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2025-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Công văn 555/SYT-NVYD ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Sở Y tế về tăng cường công tác phòng phòng chống, loại trừ sốt rét, ngăn ngừa sốt rét quay trở lại và lập hồ sơ công nhận huyện, xã đạt loại trừ bệnh sốt rét; Công văn số 2405/SYT-NV ngày 24 tháng 6 năm 2025 về ý kiến hồ sơ đạt loại trừ sốt rét cấp huyện năm 2025 đối với huyện Tu Mơ Rông, Ia H'Drai, Sa Thầy.

2.2. Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi (cũ)

Quyết định số 2436/QĐ-SYT ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương; Kế hoạch số 251/KH-NVY ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Sở Y tế Quảng Ngãi về phòng ngừa sốt rét quay trở lại năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2.3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Kon Tum (cũ)

Kế hoạch số 123/KH-KSBT ngày 17 tháng 01 năm 2025 về hoạt động Phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét năm 2025; Kế hoạch số 376/KH-KSBT ngày 04 tháng 3 năm 2025 về Tập huấn trực tuyến hoạt động phòng chống, loại trừ sốt

rét và lập hồ sơ công nhận xã, huyện và tỉnh đạt loại trừ bệnh sốt rét năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 1205/KH-KSBT ngày 09 tháng 6 năm 2025 về Kiểm tra, đánh giá, thẩm định hồ sơ đạt loại trừ bệnh sốt rét tuyến huyện; Công văn 907/KSBT-KCT ngày 08 tháng 5 năm 2025 về lập hồ sơ công nhận loại trừ sốt rét tuyến huyện; Công văn 1293/KSBT-KCT ngày 19 tháng 6 năm 2025 về xin ý kiến huyện đạt loại trừ bệnh sốt rét năm 2025; Quyết định số 161/QĐ-KSBT ngày 30 tháng 6 năm 2025 Công nhận huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum đạt loại trừ bệnh sốt rét; Quyết định số 159/QĐ-KSBT ngày 30 tháng 6 năm 2025 Công nhận huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum đạt loại trừ bệnh sốt rét; Quyết định số 160/QĐ-KSBT ngày 30 tháng 6 năm 2025 Công nhận huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum đạt loại trừ bệnh sốt rét.

2.4. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Quảng Ngãi (cũ): Kế hoạch số 153/KH-KSBT-KSTCT ngày 20 tháng 02 năm 2025 về hoạt động Phòng chống bệnh sốt rét- Ký sinh trùng năm 2025.

2.5. Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi: Kế hoạch số 789//KH-SYT ngày 09 tháng 9 năm 2025 về Phòng ngừa sốt rét quay trở lại các tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 2112/QĐ-SYT ngày 22/12/2025 của Giám đốc Sở Y tế về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 (Kế hoạch loại trừ sốt rét năm 2023 và phòng ngừa sốt rét quay trở lại giai đoạn 2024 -2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi theo Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 21/11/2023 của UBND tỉnh).

3. Tình hình dịch bệnh

3.1. Tình hình dịch: Không ghi nhận ổ dịch.

3.2. Tình hình ca bệnh sốt rét

Bảng 1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2025

TT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện
1	Tỷ suất mắc sốt rét trên 100.000 dân	< 0,5	0
2	Số bệnh nhân tử vong do sốt rét hàng năm trong 100.000 dân	0,002	0
3	Số huyện, thành phố Loại trừ sốt rét quy mô cấp huyện, thành phố	3	3
4	Số huyện, thành phố phòng ngừa sốt rét quay trở lại	20	20

- Năm 2025, có 4/4 chỉ tiêu đều đạt so với kế hoạch.

Bảng 2. Kết quả hoạt động phòng ngừa sốt rét quay trở lại năm 2025

Chỉ số	Năm 2025	Năm 2024	% (+,-)
Tử vong do sốt rét/100.000 dân	0	0	
Số bệnh nhân sốt rét ác tính	0	0	
Số bệnh nhân sốt rét	0	0	

Tỷ suất mắc sốt rét/100.000 dân	0	0	
Tổng số lam xét nghiệm và test nhanh tìm ký sinh trùng sốt rét	36.199	45.574	(-) 20,57
Tổng số KSTSR	0	0	
Ký sinh trùng <i>P.falciparum</i>			
Ký sinh trùng <i>P.vivax</i>			
Tỷ lệ % KSTSR			
Tổng số liệu trị sốt rét	0	11	(-) 100
- Điều trị sốt rét	0	0	
- Cấp tự điều trị	0	11	(-) 100
- Điều trị khác	0	0	

4. Công tác gửi lam Kiểm tra kỹ thuật

- Tổng số lam của các tuyến gửi về để đánh giá tỷ lệ sai sót là: 1.434 lam (âm tính) không phát hiện lam sai sót.
- Số lam của tỉnh gửi cho Viện Sốt rét - KST-CT Quy Nhơn tổng số: 769 lam (âm tính) theo kết quả trả lời của Viện không có lam sai sót.
- Tổng lam điều tra giám sát dịch tễ sốt rét ở 14 điểm vùng sốt rét trọng điểm có nguy cơ sốt rét quay trở lại: 1.234 lam; kết quả âm tính.

5. Công tác đào tạo, tập huấn

- Có 08 viên chức Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tham dự lớp tập huấn do Trung ương tổ chức “Tập huấn nâng cao kỹ năng xét nghiệm, chẩn đoán bệnh giun sán tại cộng đồng cho cán bộ tuyến huyện, tỉnh”;
- Tập huấn cho 473 lượt cán bộ tuyến tỉnh, huyện và xã, thôn bản và y tế tư nhân về quản lý ca bệnh sốt rét, chẩn đoán và điều trị, giám sát và phòng chống trong giai đoạn phòng ngừa sốt rét quay trở lại và lập hồ sơ công nhận xã, huyện tỉnh đạt loại trừ bệnh sốt rét năm 2025.

6. Các biện pháp phòng chống muỗi truyền bệnh

- Cấp 7.600 chiếc màn đôi tẩm hóa chất tồn lưu dài và 3.000 chiếc võng bọc màn cho người dân đi rừng, ngủ rẫy.
- Phối hợp với Đoàn công tác Viện Sốt rét- Ký sinh trùng- Côn trùng Trung ương điều tra véc tơ sốt rét tại huyện Đắk Tô (Công văn số 634/VSR-RAI4E ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Viện Sốt rét- Ký sinh trùng- Côn trùng Trung ương); Đoàn Viện sốt rét- Ký sinh trùng- Côn trùng Quy Nhơn tại xã Sơn Hạ (Công văn 542/VSR-CT ngày 01 tháng 8 năm 2025 về việc giám sát véc tơ sốt rét năm 2025).
- Dân số nguy cơ sốt rét trong toàn tỉnh: 428.875 người; Kế hoạch người được bảo vệ tẩm màn: 0; do không có ca bệnh

7. Giám sát hoạt động phòng ngừa sốt rét quay trở lại

Bảng 3. Kết quả hoạt động giám sát thực hiện năm 2025

TT	Nội dung giám sát	Số lần giám sát	Số điểm giám sát
1	Giám sát dịch tễ, ổ bệnh sốt rét	83	134
2	Giám sát phòng chống véc tơ	17	31
3	Giám sát điều trị và sử dụng thuốc	6	6
4	Giám sát kinh phí, vật tư	4	9
5	Giám sát, hỗ trợ, nâng cao năng lực thống kê, báo cáo, lập hồ sơ thẩm định loại trừ sốt rét	3	6
6	Kiểm tra, đánh giá, thẩm định hồ sơ đạt loại trừ bệnh sốt rét	3	6

8. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe

Bảng 4. Kết quả hoạt động truyền thông phòng ngừa sốt rét năm 2025

TT	Nội dung truyền thông	Số lần, điểm	Lượt người tham dự
1	Truyền thông trên Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh; Truyền thanh xã, phường, Đặc khu	1.099	496.836
2	Tuyên truyền theo nhóm	2.403	360.406
3	Thăm hộ gia đình	11.066	43.688
4	Hình thức khác	609	81.806
5	Nói chuyện trực tiếp chuyên đề Phòng chống bệnh sốt rét	7	849

9. Thống kê, báo cáo, lưu trữ: Thực hiện thống kê, báo cáo đúng thời hạn và theo mẫu quy định tại Quyết định số 4922/QĐ-BYT và theo quy định của Dự án RAI4E.

10. Đánh giá, giám sát các đơn vị loại trừ sốt rét: Có 23/23 huyện, thành phố (cũ) công nhận loại trừ sốt rét: Kon Plông, Kon Rẫy, Đăk Tô, Đăk Glei, Ngọc Hồi, Đăk Hà, Tu Mơ Rông, Ia H'Drai, Sa Thầy, thành phố Kon Tum, Đức Phổ, Mộ Đức, Nghĩa Hành, Minh Long, Ba Tơ, Tư Nghĩa, Sơn Tịnh, Bình Sơn, Trà Bồng, Sơn Hà, Sơn Cao, thành phố Quảng Ngãi, Lý Sơn.

11. Công tác cung ứng thuốc, vật tư, trang thiết bị: Cung ứng đầy đủ 3 danh mục thuốc điều trị bệnh nhân sốt rét từ nguồn thuốc do dự án RAI4E tài trợ cho các đơn vị (*Pyramax, Artesunat lọ 60mg, Primaquine*).

II. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Nguồn kinh phí Trung ương không có; kinh phí địa phương còn hạn hẹp, nên khó khăn trong việc triển khai các hoạt động giám sát, điều tra ca bệnh tại các điểm nóng, vùng sốt rét lưu hành và khu vực biên giới, dân cư di biến động.

2. Chính quyền ở một số địa phương thuộc vùng sốt rét lưu hành chưa quan tâm chỉ đạo, đầu tư đúng mức và kịp thời cho công tác Phòng ngừa sốt rét quay trở lại. Đã xuất hiện tư tưởng chủ quan ở một số cán bộ chính quyền địa phương và viên chức chuyên môn ở một số xã, phường, đặc khu có bệnh sốt rét giảm thấp nhiều năm.

3. Việc tiếp cận, quản lý áp dụng các biện pháp phòng ngừa sốt rét quay trở lại cho dân di biến động là hết sức khó khăn.

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG PHÒNG NGỪA SỐT RÉT QUAY TRỞ LẠI NĂM 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét ở Việt Nam giai đoạn 2011-2020 và định hướng đến năm 2030;

2. Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-BYT ngày 04 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt lộ trình loại trừ sốt rét tại Việt Nam đến 2025 và định hướng đến 2030; Quyết định số 1609/QĐ-BYT ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc phê duyệt kết quả phân vùng dịch tễ sốt rét tại Việt Nam năm 2019; Quyết định số 4922/QĐ-BYT ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh sốt rét; Quyết định 3377/QĐ-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh sốt rét;

3. Căn cứ Kế hoạch số 3100/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) về lộ trình loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) về loại trừ bệnh sốt rét năm 2023 và phòng ngừa sốt rét quay trở lại giai đoạn 2024- 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

4. Kế hoạch số 789/KH-SYT ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về Phòng ngừa sốt rét quay trở lại các tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; kết quả thực hiện công tác phòng ngừa sốt rét quay trở lại năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

5. Quyết định số 2112/QĐ-SYT ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế năm 2026;

6. Quyết định số 2305/QĐ-SYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc giao chỉ tiêu kế hoạch y tế, dân số năm 2026;

7. Trên cơ sở Quyết định số 06/QĐ-KSBT ngày 12 tháng 01 năm 2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2026.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu: Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động phòng ngừa sốt rét quay trở lại đến năm 2026 đạt tỷ suất mắc sốt rét trên 100.000 dân dưới 0,5; Số bệnh nhân tử vong do sốt rét trên 100.000 dân: 0; tập trung cao độ vào những vùng bệnh sốt rét lưu hành vừa và nặng, vùng biên giới, đối tượng nguy cơ cao; củng cố các yếu tố bền vững, đề phòng bệnh sốt rét quay trở lại.

2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

2.1. Đảm bảo toàn bộ người dân được tiếp cận đầy đủ dịch vụ chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét kịp thời

- 100% người nghi ngờ sốt rét đến khám bệnh được xét nghiệm máu tìm ký sinh trùng sốt rét.

- 100% bệnh nhân mắc bệnh sốt rét được điều trị theo phác đồ điều trị của Bộ Y tế (*Quyết định 3377/QĐ-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế*).

2.2. Đảm bảo người dân trong vùng nguy cơ được bảo vệ bằng các biện pháp phòng chống véc tơ thích hợp

- Có trên 98% hộ gia đình ở vùng sốt rét lưu hành có đủ màn phòng chống muỗi (*trung bình 1,8 người/màn đôi*).

- Có trên 90% người dân có nguy cơ mắc sốt rét cao (người đi rừng/ngủ rẫy) sử dụng các biện pháp phòng chống sốt rét (nằm màn, văng màn tẩm hóa chất và các biện pháp bảo vệ cá nhân khác).

2.3. Nâng cao năng lực quản lý, giám sát dịch tễ và sẵn sàng đáp ứng phòng, chống khi có dịch sốt rét xảy ra

- 100% trường hợp bệnh sốt rét báo cáo đầy đủ, đúng hạn theo hướng dẫn quốc gia.

- 100% trường hợp bệnh được điều tra ca bệnh trong vòng 3 ngày và báo cáo đầy đủ, đúng hạn theo hướng dẫn quốc gia.

- 100% ổ bệnh sốt rét được xử lý kịp thời trong vòng 7 ngày kể từ khi phát hiện ca bệnh đầu tiên.

- Không để dịch sốt rét xảy ra trên địa bàn tỉnh.

2.4. Nâng cao kiến thức và hành vi của người dân để tự chủ động bảo vệ cá nhân trước bệnh sốt rét

- Có trên 90% người sống trong vùng có nguy cơ sốt rét quay trở lại sau loại trừ có ngủ màn đêm hôm trước ngày điều tra hàng năm.

- Có trên 95% dân số vùng có nguy cơ cao sốt rét quay trở lại sau loại trừ biết ít nhất 4 thông điệp chủ yếu về sốt rét, phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét (bệnh sốt rét do muỗi truyền, nằm màn và phun hóa chất để phòng chống sốt rét,

khi bị sốt phải đến cơ sở y tế để khám chữa bệnh, uống thuốc đủ liều theo hướng dẫn của cán bộ y tế).

2.5. Các chỉ tiêu khác

- Số bệnh nhân có ký sinh trùng sốt rét mới phát hiện hàng năm trên 100.000 dân < 0,5
- Tỷ suất mắc sốt rét trên 100.000 dân: <0,5
- Số bệnh nhân tử vong do sốt rét hàng năm trên 100.000 dân: 0
- Số lượt người điều trị sốt rét: 200 lượt; trong đó:
 - + Điều trị bệnh nhân sốt rét ngoại lai: 20 lượt người
 - + Cấp thuốc tự điều trị: 20 lượt người
 - + Lượt điều trị khác: 160 lượt người
- Dân số được bảo vệ bằng hóa chất phòng chống muỗi (bằng tấm màn) khi có ca bệnh nội địa: 12.000 người.
- Số lam máu phát hiện đối tượng nghi ngờ sốt rét: 20.000 lam.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Khám phát hiện, điều trị bệnh nhân sốt rét

- Khám phát hiện, điều trị với những trường hợp mắc bệnh sốt rét theo Quyết định 3377/QĐ-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế, dự kiến 20.000 lam máu xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét, tổng số liều điều trị sốt rét: 200 liều, trong đó: Điều trị sốt rét ngoại lai 20; cấp tự điều trị: 20 lượt; điều trị khác 160 liều.

- Nâng cao chất lượng công tác chẩn đoán và điều trị sốt rét ở các tuyến (Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh 2, Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi, Bệnh viện Sản- Nhi tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, Trung tâm Y tế khu vực, Trạm Y tế xã, phường, đặc khu; Bệnh viện ngoài công lập)

- Tổ chức điều tra dịch tễ phát hiện ca bệnh sốt rét, dự kiến: Sơn Bao, Sơn Kỳ, Sơn Cao, Long Môn, Sơn Hải, Sơn Thủy, Trà Bùi, Trà Thanh, Sơn Bua, Sơn Trà, Ba Bích, Ba Thành, Ba Xa, Ba Trang, Ia Dal, Mô Rai, Rờ Koi, Đắk Long, Tu Mơ Rông, Bờ Y.

- Duy trì và nâng cao năng lực xét nghiệm của các điểm kính hiển vi hiện có. Điều chỉnh mạng lưới điểm kính hiển vi của xã, phường, Đặc khu, Trung tâm Y tế phù hợp với tình hình sốt rét và yêu cầu chuyên môn.

- Cung cấp kịp thời nguồn thuốc, test chẩn đoán nhanh của Dự án RAI4E tài trợ (nếu có: Pyramax, Primaquin, Artesunat lọ: 60mg).

- Thời gian thực hiện: Thông báo sau khi nhận hàng từ dự án RAI4E.

- Đơn vị thực hiện: Khoa Ký sinh trùng- Côn trùng phối hợp với khoa Dược-Vật tư y tế, Phòng Tài chính- Kế toán thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

2. Công tác giám sát và quản lý ca bệnh

- Tổ chức thực hiện giám sát và quản lý ca bệnh sốt rét theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Triển khai các nội dung giám sát phù hợp với từng xã, phường, Đặc khu đang thực hiện hoạt động giám sát và phòng chống trong giai đoạn loại trừ bệnh sốt rét; hoạt động giám sát và phòng chống trong giai đoạn phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

- Tất cả các trường hợp nghi ngờ mắc sốt rét phải được xét nghiệm tìm ký sinh trùng sốt rét bằng xét nghiệm lam máu hoặc test chẩn đoán nhanh sốt rét. Giám sát, báo cáo các trường hợp bệnh sốt rét, trường hợp sốt rét ác tính, trường hợp tử vong do sốt rét.

- Thống kê những đối tượng có nguy cơ cao mắc bệnh sốt rét. Tổ chức sàng lọc và phát hiện chủ động trường hợp bệnh đối với các nhóm dân nguy cơ: Thường xuyên đi rừng, ngủ rẫy, làm ăn theo thời vụ, giao lưu qua biên giới...

- Kiểm tra, giám sát hỗ trợ và hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật tuyến dưới thực hiện các hoạt động phòng chống trong giai đoạn loại trừ bệnh sốt rét; hoạt động giám sát và phòng chống trong giai đoạn phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

.- Tăng cường chất lượng hệ thống giám sát, báo cáo trường hợp bệnh sốt rét bằng phần mềm eCDS-MMS tại các tuyến theo quy định.

- Thời gian thực hiện: Hàng tháng.

- Đơn vị thực hiện: Khoa Ký sinh trùng- Côn trùng phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực, 96 Trạm Y tế xã, phường, Đặc khu.

3. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện truyền thông phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét; hoạt động giám sát và phòng chống trong giai đoạn phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ theo kế hoạch. Lồng ghép truyền thông Phòng chống và loại trừ sốt rét; phòng chống trong giai đoạn phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ với các hoạt động truyền thông khác tại tất cả các cơ sở y tế. Vận động cộng đồng và các hộ gia đình ở vùng sốt rét lưu hành tích cực tham gia, thực hiện các hoạt động phòng chống và loại trừ sốt rét và phòng chống trong giai đoạn phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

- Lựa chọn các hình thức truyền thông phù hợp, đảm bảo hiệu quả: phối hợp với các cơ quan truyền thông tại địa phương bao gồm đài truyền hình, đài phát thanh, báo chí và các phương tiện thông tin khác.

- Xây dựng kế hoạch nói chuyện chuyên đề hoặc lồng ghép truyền thông phòng chống bệnh sốt rét với các hoạt động truyền thông khác tại tất cả các cơ sở y tế. Vận động cộng đồng và các hộ gia đình ở vùng sốt rét lưu hành tích cực tham

gia thực hiện các hoạt động phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại.

- Lựa chọn các hình thức truyền thông phù hợp, đảm bảo hiệu quả: phối hợp với các cơ quan truyền thông tại địa phương bao gồm đài truyền hình, đài phát thanh, báo chí và các phương tiện thông tin khác.

- Hưởng ứng Ngày Thế giới phòng chống sốt rét: Treo băng rôn tại 80 xã, thị trấn thuộc vùng sốt rét lưu hành theo Phân vùng Dịch tễ sốt rét năm 2019

- Hoạt động tư vấn nói chuyện trực tiếp chuyên đề Phòng chống bệnh sốt rét tại 12 xã.

- + Nội dung truyền thông: Nguyên nhân gây bệnh sốt rét, tác hại của bệnh sốt rét, cách nhận biết bệnh sốt rét, điều trị bệnh sốt rét và phòng chống bệnh sốt rét.

- + Thời gian: Tháng 4, 6, 8 và tháng 11, 12 năm 2026, đột xuất khi có sốt rét gia tăng tại cơ sở (điểm nóng sốt rét).

- Đơn vị thực hiện: Khoa Ký sinh trùng- Côn trùng, phòng Tài chính- Kế toán, khoa Truyền thông- Giáo dục sức khỏe thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật phối hợp, 96 Trạm Y tế xã, phường Đặc khu.

4. Tập huấn nâng cao năng lực phòng chống bệnh sốt rét

- Hướng dẫn chẩn đoán điều trị và phòng bệnh sốt rét (ban hành kèm theo Quyết định số 3377/QĐ-BYT).

- Tập huấn xét nghiệm cho xét nghiệm viên tại các điểm kính vi huyện, xã.

- Tập huấn truyền thông giáo dục sức khỏe phòng chống sốt rét cho cán bộ Trung tâm Y tế khu vực và Trạm Y tế xã, phường, Đặc khu

- * Giảng viên: Khoa Ký sinh trùng- Côn trùng thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật.

- * Thời gian thực hiện: Tháng 5 - 11 năm 2026.

- Hình thức tập huấn: Trực tiếp hoặc phối hợp với các hoạt động khác nếu có.

5. Quản lý thuốc, hóa chất

- Thực hiện tiếp nhận, ghi sổ vật tư hàng hóa thuốc điều trị sốt rét theo quy định.

- Quản lý, phân bổ hóa chất (nếu có), thuốc điều trị sốt rét và hướng dẫn các đơn vị tuyến dưới về lập kế hoạch sử dụng thuốc đảm bảo an toàn, hợp lý, đúng quy chế Quản lý Dược.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng hiệu quả thuốc điều trị sốt rét. Theo dõi hàng tháng số liệu tồn kho tại các tuyến để thực hiện việc điều chuyển thuốc trong phạm vi phụ trách phù hợp đảm bảo không để thiếu thuốc điều trị bệnh nhân sốt rét, hạn chế thấp nhất thuốc hết hạn phải tiêu hủy.

- Tổng hợp thanh quyết toán thuốc, báo cáo quyết toán về Ban Quản lý Dự án RAI4E, Sở Y tế theo quy định.

6. Hoạt động giám sát và phòng chống trong giai đoạn phòng ngừa sốt rét quay trở lại đối với các xã, phường, Đặc khu đã được công nhận đạt loại trừ bệnh sốt rét

- Thường xuyên cập nhật Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét theo Quyết định số 3377/QĐ-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế.

- Duy trì thường xuyên hoạt động giám sát phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ mắc sốt rét, đặc biệt đối với trường hợp trở về từ vùng có sốt rét lưu hành trong và ngoài nước tại 20 điểm Ba Lễ, Sơn Long, Trà Hiệp, Sơn Thủy, Sơn Tịnh, Ba Tiêu, Trà Phú, Long Mai, Bình Thuận, Tịnh Hiệp, Nghĩa Lâm, Đắk Kôi, Ngọc Tụ, Ya Xiêr, Đắk Pờ Xy, Sa Bình, Đắk Choong, Sa Loong, Đắk Tờ Kan, Ngọc Tem.

- Lấy lam máu các trường hợp nghi ngờ mắc sốt rét để phát hiện sớm ký sinh trùng sốt rét, điều trị kịp thời và cắt đứt đường lây truyền.

- Báo cáo trường hợp bệnh trong vòng 48 giờ kể từ khi có chẩn đoán xác định sử dụng phần mềm quản lý giám sát bệnh truyền nhiễm.

- Dựa trên kết quả điều tra trường hợp bệnh, khi phát hiện hoặc nghi ngờ lây truyền tại chỗ, triển khai điều tra ổ bệnh ngay.

- Tiếp tục Truyền thông giáo dục sức khỏe phòng chống sốt rét cho cộng đồng lồng ghép với truyền thông phòng chống các bệnh truyền nhiễm khác.

- Thực hiện việc báo cáo kết quả hoạt động Phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ (tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng) theo quy định.

- Dự trữ thuốc điều trị sốt rét, vật tư, sinh phẩm xét nghiệm tại các tuyến cho phù hợp.

- Thời gian thực hiện: Hàng tháng năm 2026.

- Đơn vị thực hiện: Khoa Ký sinh trùng- Côn trùng thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; 23 Trung tâm Y tế khu vực; 96 Trạm Y tế xã, phường, Đặc khu.

7. Tham gia Hội nghị, Hội thảo do tuyến trên tổ chức

- Thành phần tham gia: Chuyên trách Phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét; phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ.

- Thời gian tham gia: Khi có giấy mời của tuyến trên.

8. Thống kê, báo cáo, lưu trữ

- Thực hiện thống kê, báo cáo đúng thời hạn và theo mẫu quy định tại Quyết định số 4922/QĐ-BYT và theo quy định của các Dự án.

+ Báo cáo hoạt động Phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét tuyến cơ sở thông qua phần mềm eCDS-MMS, đảm bảo đủ nội dung, chính xác, kịp thời; thực hiện báo cáo tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng và đột xuất.

+ Thời hạn: Báo cáo tháng vào ngày 02 của tháng tiếp theo; báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng trước ngày 04 tháng đầu tiên của quý sau gửi qua email: tranthaihoangster@gmail.com, khoakstct2018@gmail.com

- Đơn vị thực hiện: Khoa Ký sinh trùng- Côn trùng, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật; 23 Trung tâm Y tế khu vực; 96 Trạm Y tế xã, phường, Đặc khu; Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh 2; Bệnh viện Sản- Nhi tỉnh; Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi; Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm; Bệnh viện ngoài công lập.

IV. KINH PHÍ

- Tổng kinh phí: Kinh phí hoạt động phòng ngừa sốt rét quay trở lại (kèm theo)

- Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp y tế được Sở Y tế giao năm 2026 tại Quyết định số 2112/QĐ-SYT ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Sở Y tế Quảng Ngãi .

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

1.1. Khoa Ký sinh trùng- Côn trùng

- Giao Lãnh đạo khoa Ký sinh trùng- Côn trùng làm đầu mối và chủ trì tham mưu cho Lãnh đạo đơn vị việc tổ chức triển khai thực hiện toàn bộ các hoạt động theo Kế hoạch về công tác phối hợp, tiến độ, kết quả, hiệu quả thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm hoàn thành các thủ tục quyết toán kinh phí sử dụng, báo cáo sử dụng kinh phí và quyết toán kinh phí cho Giám đốc đơn vị theo đúng quy định hiện hành.

- Tham mưu công tác đánh giá, rút kinh nghiệm; báo cáo, sơ kết, tổng kết.

1.2. Phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ

- Phối hợp với khoa Ký sinh trùng- Côn trùng tham mưu cho Lãnh đạo đơn vị chỉ đạo, điều hành, điều phối; đánh giá trách nhiệm, tiến độ, kết quả, hiệu quả thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; báo cáo, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm thực hiện Kế hoạch theo đúng quy định.

- Phối hợp với phòng Tổ chức- Hành chính, khoa Ký sinh trùng- Côn trùng để kiểm soát, điều phối nhân lực thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo quy định (nếu có).

1.3. Phòng Tài chính- Kế toán

- Phối hợp tham mưu cho Giám đốc đơn vị công tác in ấn, mua sắm, đấu thầu (nếu có) theo quy định tài chính.

- Thực hiện kiểm soát chế độ chi và quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

1.4. Phòng Tổ chức- Hành chính

- Phối hợp với phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ, khoa Ký sinh trùng- Côn trùng để kiểm soát, điều phối nhân lực thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo quy định (nếu có).

- Tham mưu bố trí phương tiện vận chuyển đúng định mức và quy định cho các hoạt động của Kế hoạch.

1.5. Khoa Dược- Vật tư y tế

- Phối hợp với khoa Ký sinh trùng- Côn trùng tham mưu cho Lãnh đạo đơn vị chỉ đạo, điều hành, điều phối, nhận thuốc hóa chất, vật tư trang thiết bị do Dự án RAI4E cấp để cấp phát cho các đơn vị thực hiện.

- Tổng hợp, báo cáo quyết toán thuốc hóa chất, vật tư trang thiết bị cho các cấp theo quy định.

2. Kiến nghị, đề xuất cơ quan đơn vị liên quan

2.1. Sở Y tế: Chủ trì hướng dẫn các đơn vị trực thuộc tiếp tục triển khai Kế hoạch số 3100/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về lộ trình loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ); Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) về loại trừ bệnh sốt rét năm 2023 và phòng ngừa sốt rét quay trở lại giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (cũ); tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cấp kinh phí thực hiện hàng năm.

2.2. Ủy ban nhân dân các xã, phường, Đặc khu

- Lãnh đạo, chỉ đạo Trạm Y tế xã, phường, Đặc khu xây dựng kế hoạch phòng ngừa sốt rét quay trở lại tại địa phương. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 3100/KH-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) về lộ trình loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (cũ); Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) về loại trừ bệnh sốt rét năm 2023 và phòng ngừa sốt rét quay trở lại giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí ngân sách đầu tư cho chương trình phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ trên địa bàn.

- Huy động nhân lực, chính quyền tại địa phương tham gia vào hoạt động phòng ngừa sốt rét quay trở lại tại địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đánh giá hiệu quả, báo cáo tổng kết.

2.3. Viện Sốt rét- Ký sinh trùng- Côn trùng Trung ương, Viện Sốt rét- Ký sinh trùng- Côn trùng Quy Nhơn, Dự án RAI4E

- Tiếp tục cung cấp thuốc, hóa chất và các ấn phẩm khác (nếu có) phục vụ cho các hoạt động Phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ.
- Có Kế hoạch hướng dẫn hoạt động giám sát và phòng chống trong giai đoạn phòng ngừa sốt rét quay trở lại.

2.4. Các Bệnh viện trong và ngoài công lập

- Cập nhật lại hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét theo Quyết định số 3377/QĐ-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế.
- Tăng cường công tác lấy lam máu xét nghiệm hoặc test nhanh tìm ký sinh trùng sốt rét cho các đối tượng đến khám có sốt sống hoặc có tiếp xúc với vùng sốt rét lưu hành; tổ chức tốt việc thu dung điều trị bệnh nhân, điều trị đúng phác đồ, đúng phân tuyến, tránh tình trạng người bệnh không được chẩn đoán sớm dẫn đến diễn biến nặng, sốt rét ác tính và tử vong do sốt rét.
- Thực hiện việc báo cáo kết quả hoạt động Phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét (tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng) theo quy định.
- Thuốc điều trị sốt rét, vật tư, sinh phẩm xét nghiệm tại các tuyến:
 - + Trung tâm Kiểm soát bệnh tật cung cấp các loại thuốc của Dự án RAI4E tài trợ (nếu có: Pyramax, Primaquin, Artesunat lọ 60mg).
 - + Các loại còn lại các đơn vị chủ động cung ứng vật tư, hóa chất xét nghiệm (lam kính, kim chích máu, dầu soi, giêm sa), thuốc sốt rét đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh của người dân theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Trung tâm Y tế các khu vực

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động Phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ trên địa bàn.
- Phối kết hợp với Trạm Y tế xã, phường, Đặc khu xây dựng kế hoạch và phối hợp chặt chẽ với tuyến trên (nếu có) triển khai các hoạt động Phòng ngừa sốt rét quay trở lại sau loại trừ.
- Cập nhật lại hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét theo Quyết định số 3377/QĐ-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế.
- Tăng cường công tác lấy lam máu xét nghiệm hoặc test nhanh tìm ký sinh trùng sốt rét cho các đối tượng đến khám có sốt sống hoặc có tiếp xúc với vùng sốt rét lưu hành; tổ chức tốt việc thu dung điều trị bệnh nhân, điều trị đúng phác đồ, đúng phân tuyến, tránh tình trạng người bệnh không được chẩn đoán sớm dẫn đến diễn biến nặng, sốt rét ác tính và tử vong do sốt rét.

- Thực hiện việc báo cáo kết quả hoạt động Phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét (tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng) theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động Phòng ngừa sốt rét quay trở lại năm 2026 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc các khoa, phòng và các đơn vị có liên quan báo cáo, đề xuất với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật xem xét điều chỉnh./.

Nơi nhận:

- Viện SR- KST- CT Trung ương (b/c);
- Viện SR- KST- CT Quy Nhơn (b/c);
- Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi (b/c);
- 96 xã, phường, đặc khu;
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh 2;
Bệnh viện ĐKKV Ngọc Hồi, Bệnh viện ĐKKV Đặng
Thùy Trâm, Bệnh viện Sản- Nhi tỉnh;
- Các Trung tâm Y tế khu vực;
- Lãnh đạo TTKSBT;
- Các khoa, phòng liên quan thuộc TT KSBT;
- Lưu: VT, KST- CT, KHN, TC- KT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Đức Dũng